

Số: /KH-UBND

Tân Thanh, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát triển sản phẩm OCOP giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Tân Thanh

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035;

Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030; Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg ngày 22/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm mỗi xã một sản phẩm;

Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Thông tư số 14/2026/TT-BNNMT ngày 27/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung tiêu chí, điều kiện thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030; Thông tư số 23/2026/TT-BNNMT ngày 23/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Thông tư số 60/2026/TT-BTC ngày 31/5/2026 của Bộ Tài chính Hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030;

Công văn số 6558/BNNMT-VPĐP ngày 22/6/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tổ chức triển khai Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg ngày 22/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ;

Kế hoạch số 317/KH-UBND ngày 17/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang Phát triển sản phẩm OCOP giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh ban hành Kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Tân Thanh, cụ thể như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Khai thác có hiệu quả lợi thế đặc thù của xã, nhất là tiềm năng về tài nguyên bản địa để tạo ra nhiều sản phẩm OCOP đặc trưng, có chất lượng và chuẩn hóa theo Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP ban hành kèm theo Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg; hình thành sản phẩm có thương hiệu gắn với bảo tồn, ngành nghề nông thôn, du lịch nông thôn.

- Tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển chiều sâu, bền vững dựa trên khoa học công nghệ, chuyển đổi số; khai thác bản sắc văn hóa bản địa; phát triển sản phẩm OCOP theo hướng chất lượng, đặc trưng, đa giá trị, thân thiện với môi trường.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Yêu cầu

- Việc phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn xã phải bám sát vào định hướng, quan điểm, mục tiêu phát triển sản phẩm OCOP của tỉnh; đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan và tuân thủ Bộ tiêu chí, quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP theo Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg.

- Xác định việc phát triển sản phẩm OCOP là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt cho chủ thể là hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp nhỏ và vừa, trang trại, hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh đặc biệt ưu tiên chủ thể là phụ nữ, người dân tộc thiểu số. Đối với nhóm sản phẩm du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch, chủ thể bao gồm thêm: hội, hiệp hội hoặc tổ chức tương đương. Triển khai đánh giá, phân hạng OCOP theo đúng quy định tại Điều 7 Quyết định số 26/2026/QĐ-TTg, đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan.

- Đảm bảo chất lượng, không chạy theo thành tích; ưu tiên nâng hạng sản phẩm 3 sao lên 4 sao; phát triển mới sản phẩm gắn với vùng nguyên liệu ổn định, thị trường tiêu thụ bền vững.

- Phân công rõ trách nhiệm, chủ động triển khai; báo cáo kịp thời theo đúng chế độ quy định.

III. THỰC TRẠNG VÀ KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM OCOP

- Trong thời gian qua, Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) trên địa bàn xã Tân Thanh được quan tâm triển khai thực hiện. Công tác tuyên truyền,

vận động các tổ chức, cá nhân tham gia Chương trình từng bước được đẩy mạnh; nhận thức của người dân, hợp tác xã và các chủ thể sản xuất về phát huy tiềm năng, lợi thế, xây dựng và phát triển sản phẩm đặc trưng của địa phương ngày càng được nâng lên.

- Đến nay, trên địa bàn xã có 05 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP, trong đó 02 sản phẩm đạt hạng 4 sao và 03 sản phẩm đạt hạng 3 sao. Các chủ thể cơ bản duy trì hoạt động sản xuất, quan tâm giữ gìn chất lượng sản phẩm, từng bước hoàn thiện bao bì, nhãn mác và mở rộng thị trường tiêu thụ. Một số sản phẩm có tiềm năng tiếp tục được đầu tư, hoàn thiện để nâng hạng theo quy định.

- Bên cạnh kết quả đạt được, phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn còn một số hạn chế: quy mô sản xuất của các chủ thể còn nhỏ; nguồn lực đầu tư cho phát triển sản phẩm còn hạn chế; mẫu mã, bao bì và xây dựng thương hiệu chưa đồng bộ; hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường còn hạn chế. Số lượng sản phẩm tham gia Chương trình chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của địa phương; sản phẩm chủ yếu là nông sản và đặc sản theo mùa vụ, mức độ chế biến và giá trị gia tăng chưa cao. Một số chủ thể chưa chủ động đầu tư đổi mới, nâng cao chất lượng và phát triển sản phẩm.

- Từ thực trạng trên, trong giai đoạn 2026 - 2030, cần tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng và nâng hạng các sản phẩm OCOP hiện có; khuyến khích phát triển sản phẩm mới có tiềm năng, lợi thế; tăng cường liên kết sản xuất, ứng dụng khoa học kỹ thuật, nâng cao năng lực của các chủ thể và mở rộng thị trường tiêu thụ, qua đó nâng cao giá trị sản phẩm, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân và góp phần phát triển kinh tế nông thôn trên địa bàn xã.

IV. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển các sản phẩm OCOP chủ lực, đặc trưng, có lợi thế của xã Tân Thanh theo hướng nâng cao chất lượng, giá trị và khả năng cạnh tranh; phát huy nguồn nguyên liệu, lao động và bản sắc văn hóa địa phương, gắn với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

- Duy trì, nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP hiện có; khuyến khích phát triển sản phẩm mới, tăng cường liên kết sản xuất, ứng dụng khoa học kỹ thuật và chuyển đổi số phù hợp; từng bước mở rộng thị trường tiêu thụ, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân và phát triển kinh tế nông thôn.

2. Mục tiêu cụ thể

- Duy trì và nâng cao chất lượng 05 sản phẩm OCOP hiện có; hằng năm rà soát, lựa chọn ít nhất 01 sản phẩm có tiềm năng, lợi thế để định hướng hỗ trợ phát triển theo quy định.

- Giai đoạn 2026 - 2030, phấn đấu hỗ trợ phát triển thêm 02 sản phẩm OCOP tiềm năng khi có đủ điều kiện; hướng dẫn các chủ thể hoàn thiện sản phẩm, hồ sơ và các tiêu chí để tham gia đánh giá, phân hạng OCOP, phấn đấu đạt từ 3 sao trở lên.

- Các chủ thể tham gia Chương trình thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm, chất lượng sản phẩm, bao bì, nhãn mác và truy xuất nguồn gốc; khuyến khích áp dụng các quy trình sản xuất an toàn, tiêu chuẩn chất lượng phù hợp với từng sản phẩm.

- Khuyến khích các chủ thể OCOP tham gia các hội chợ, triển lãm, chương trình quảng bá, kết nối cung - cầu do tỉnh và các cơ quan, đơn vị tổ chức; từng bước mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Phấn đấu tăng cường sự tham gia của hợp tác xã, tổ hợp tác, phụ nữ, thanh niên và người dân địa phương trong phát triển sản phẩm OCOP; gắn phát triển sản phẩm với tạo việc làm, nâng cao thu nhập và phát huy giá trị đặc trưng của địa phương.

3. Phạm vi và Đối tượng thực hiện

3.1. Phạm vi, thời gian thực hiện:

- Phạm vi: Triển khai trên địa bàn xã Tân Thanh.

- Thời gian: Triển khai thực hiện đến hết năm 2030.

3.2. Đối tượng thực hiện:

- **Chủ thể:** Hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh và các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện tham gia Chương trình OCOP theo quy định.

- **Sản phẩm:** Các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ có nguồn gốc, lợi thế của địa phương, có khả năng phát triển thành sản phẩm đặc trưng, gắn với nguyên liệu, điều kiện tự nhiên, văn hóa và thể mạnh của xã.

- Sản phẩm tham gia Chương trình thuộc các nhóm theo **Bộ tiêu chí OCOP và quy định hiện hành**, trong đó ưu tiên các sản phẩm nông nghiệp, thực phẩm, đồ uống, dược liệu và sản phẩm từ dược liệu, thủ công mỹ nghệ, sinh vật cảnh và dịch vụ du lịch phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

3.3. Yêu cầu thực hiện

- Phát huy tiềm năng, lợi thế, nguồn nguyên liệu, lao động và bản sắc văn hóa của địa phương để phát triển sản phẩm có giá trị kinh tế và đặc trưng.

- Phát huy vai trò của cộng đồng, khuyến khích người dân, hợp tác xã, tổ hợp tác và các chủ thể chủ động tham gia phát triển sản phẩm OCOP.

- Tăng cường liên kết sản xuất, tiêu thụ theo chuỗi giá trị; phát triển sản phẩm theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả, bảo vệ môi trường và bền vững.

V. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuẩn hóa và phát triển sản phẩm OCOP theo chuỗi giá trị, phù hợp với lợi thế về điều kiện sản xuất và yêu cầu thị trường

- Rà soát, lựa chọn các sản phẩm có lợi thế của địa phương, nhất là sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm chế biến từ nguyên liệu tại chỗ để tuyên truyền, hướng dẫn các chủ thể tham gia Chương trình OCOP.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện quy trình sản xuất, chất lượng, bao bì, nhãn mác, truy xuất nguồn gốc và hồ sơ đề nghị đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP theo quy định.

- Khuyến khích các hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số trong sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản nhằm nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm.

- Phối hợp hỗ trợ duy trì, nâng cấp các sản phẩm OCOP đã được công nhận; khuyến khích xây dựng vùng nguyên liệu, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, gắn với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

- Phối hợp tổ chức hoặc tạo điều kiện để các chủ thể tham gia tập huấn, nâng cao năng lực quản lý, sản xuất, bảo đảm an toàn thực phẩm và phát triển thương hiệu sản phẩm địa phương.

2. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động cho các chủ thể OCOP

- Phối hợp hỗ trợ các chủ thể OCOP, hợp tác xã, tổ hợp tác nâng cao năng lực quản trị, điều hành, xây dựng phương án sản xuất kinh doanh, quản lý tài chính và tổ chức sản xuất phù hợp với nhu cầu thị trường.

- Khuyến khích các chủ thể đổi mới phương thức tổ chức sản xuất, tăng cường liên kết giữa các hộ dân, hợp tác xã và doanh nghiệp; phát huy tinh thần hợp tác, chủ động mở rộng quy mô và nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Phối hợp tạo điều kiện để các chủ thể tham gia các lớp tập huấn, đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm về quản trị, phát triển thị trường, thương mại điện tử và xây dựng thương hiệu sản phẩm

3. Đẩy mạnh hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại cho sản phẩm OCOP

- Tăng cường tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm OCOP của xã trên các phương tiện thông tin, mạng xã hội và các kênh phù hợp; hỗ trợ các chủ thể mở rộng thị trường, kết nối tiêu thụ sản phẩm.

- Tạo điều kiện để các hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất tham gia hội chợ, triển lãm, chương trình kết nối cung - cầu và xúc tiến thương mại do cấp trên tổ chức; gắn quảng bá sản phẩm với các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch của địa phương.

- Khuyến khích xây dựng các điểm giới thiệu, trưng bày và bán sản phẩm OCOP tại các địa điểm phù hợp; từng bước gắn sản phẩm OCOP với quảng bá hình ảnh, văn hóa và du lịch của xã.

4. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống quản lý, giám sát sản phẩm OCOP

- Rà soát, theo dõi tình hình hoạt động của các chủ thể và sản phẩm OCOP trên địa bàn; hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể duy trì các điều kiện, tiêu chí và chất lượng sản phẩm sau khi được công nhận.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên trong kiểm tra, giám sát việc duy trì chất lượng, an toàn thực phẩm, nguồn gốc và sử dụng nhãn hiệu đối với các sản phẩm OCOP trên địa bàn.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể cập nhật thông tin sản phẩm OCOP trên hệ thống quản lý theo quy định; kịp thời tổng hợp, báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện

5. Nâng cao năng lực hệ thống hỗ trợ triển khai chương trình

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên trong tuyên truyền, hướng dẫn và triển khai Chương trình OCOP; tạo điều kiện để cán bộ phụ trách và các chủ thể tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực.

- Khuyến khích các hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất chủ động học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực quản lý, tổ chức sản xuất và phát triển sản phẩm OCOP.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, nhất là Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, tuyên truyền, vận động và hỗ trợ các ý tưởng khởi nghiệp, phát triển sản phẩm OCOP gắn với lợi thế của địa phương.

6. Đẩy mạnh việc áp dụng chuyển đổi số trong Chương trình OCOP

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, quảng bá và quản lý thông tin sản phẩm OCOP; hỗ trợ các chủ thể cập nhật thông tin, hình ảnh, nguồn gốc và các nội dung liên quan đến sản phẩm trên các nền tảng số theo quy định.

- Khuyến khích các hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất ứng dụng thương mại điện tử, mạng xã hội, bán hàng trực tuyến và livestream để quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm OCOP, nhất là các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm có quy mô nhỏ.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên hỗ trợ các chủ thể từng bước thực hiện truy xuất nguồn gốc, số hóa thông tin sản phẩm và nâng cao năng lực ứng dụng chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh.

VI. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, dự án có liên quan và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành, các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền và khả năng cân đối ngân sách của địa.

VII. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, người dân và các chủ thể kinh tế về mục tiêu, ý nghĩa của Chương trình OCOP; khuyến khích phát huy tiềm năng, lợi thế, nguồn lực và bản sắc văn hóa của địa phương trong phát triển kinh tế nông thôn.

- Lồng ghép tuyên truyền Chương trình OCOP với các cuộc họp thôn, hoạt động của các tổ chức đoàn thể và các phong trào phát triển kinh tế - xã hội ở địa

phương; vận động người dân chủ động tham gia, liên kết sản xuất và nâng cao ý thức trách nhiệm trong xây dựng sản phẩm.

- Nâng cao ý thức của các chủ thể trong việc duy trì chất lượng, uy tín và thương hiệu sản phẩm; xây dựng tinh thần hợp tác, trách nhiệm với cộng đồng và phát triển sản phẩm OCOP bền vững.

2. Thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ triển khai Chương trình

- Tổ chức triển khai Chương trình OCOP trên địa bàn theo quy định và hướng dẫn của cấp trên; rà soát, hướng dẫn các chủ thể thực hiện thủ tục, hồ sơ tham gia Chương trình và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

- Căn cứ điều kiện thực tế và khả năng cân đối nguồn lực, chủ động lồng ghép các chương trình, dự án và nguồn vốn hợp pháp để hỗ trợ thực hiện Chương trình OCOP theo đúng quy định.

- Ưu tiên quan tâm, hỗ trợ các sản phẩm có lợi thế, sản phẩm đặc trưng, truyền thống và các chủ thể có tiềm năng phát triển; khuyến khích sản xuất gắn với tạo việc làm, nâng cao thu nhập và phát triển kinh tế nông thôn.

- Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; khuyến khích tổ chức, cá nhân, hợp tác xã và doanh nghiệp tham gia liên kết, đầu tư và đồng hành cùng các chủ thể trong phát triển sản phẩm OCOP.

3. Tổ chức bộ máy và đào tạo nguồn nhân lực

- Phân công cán bộ, công chức làm đầu mối tham mưu triển khai Chương trình OCOP; xác định rõ trách nhiệm của các bộ phận chuyên môn và tăng cường phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, thôn và các chủ thể trong quá trình thực hiện.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức hoặc tạo điều kiện cho cán bộ phụ trách Chương trình tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, cập nhật quy định, tiêu chí và quy trình thực hiện Chương trình OCOP.

- Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và người dân tham gia phát triển sản phẩm OCOP; quan tâm hỗ trợ các ý tưởng khởi nghiệp, nhất là của phụ nữ và thanh niên.

- Khuyến khích các chủ thể chủ động nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, sử dụng lao động tại địa phương và liên kết sản xuất, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân.

4. Tổ chức triển khai Chương trình OCOP thường niên linh hoạt, phù hợp với điều kiện, đặc điểm của sản phẩm

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các chủ thể đăng ký tham gia Chương trình; tiếp nhận, rà soát và hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Phối hợp với các bộ phận chuyên môn tổ chức rà soát, đánh giá các nội dung thuộc trách nhiệm của cấp xã như nguồn gốc nguyên liệu, sử dụng lao động, ý tưởng và bản sắc địa phương; tổng hợp kết quả, hoàn thiện hồ sơ và chuyển cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh xem xét, đánh giá, phân hạng theo quy định.

- Theo dõi, phối hợp hỗ trợ các chủ thể trong quá trình hoàn thiện hồ sơ và thực hiện các yêu cầu liên quan đến đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP.

- Đơn vị thực hiện: UBND xã; các bộ phận chuyên môn có liên quan phối hợp thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên, tổ chức tiếp nhận hồ sơ theo các đợt do cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, căn cứ tình hình thực tế và nhu cầu đăng ký của các chủ thể trên địa bàn.

5. Triển khai các ứng dụng khoa học công nghệ

- Khuyến khích các chủ thể OCOP ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, sơ chế, chế biến và bảo quản sản phẩm, phù hợp với quy mô và điều kiện thực tế của địa phương.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên giới thiệu, hướng dẫn các chủ thể tiếp cận, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ phù hợp nhằm nâng cao chất lượng, năng suất và giá trị sản phẩm.

- Khuyến khích các chủ thể quan tâm đến bảo hộ nhãn hiệu, sở hữu trí tuệ và khai thác hiệu quả giá trị thương hiệu đối với sản phẩm OCOP; từng bước nâng cao uy tín và khả năng cạnh tranh của sản phẩm địa phương.

- Khuyến khích ứng dụng khoa học kỹ thuật gắn với bảo vệ môi trường, sử dụng hợp lý nguyên liệu, tài nguyên và phát huy giá trị văn hóa, bản sắc địa phương trong phát triển sản phẩm OCOP.

6. Tăng cường vai trò của cộng đồng trong phát triển sản phẩm OCOP

- Phát huy vai trò của người dân, cộng đồng và các thôn trong tham gia phát triển, bảo vệ uy tín, chất lượng và bản sắc của sản phẩm OCOP; nâng cao ý thức giữ gìn các giá trị văn hóa, truyền thống gắn với sản phẩm địa phương.

- Khuyến khích các chủ thể OCOP liên kết với người dân trong phát triển vùng nguyên liệu, sản xuất và sử dụng lao động tại địa phương, góp phần tạo việc làm và nâng cao thu nhập.

- Phát huy vai trò giám sát của cộng đồng đối với việc duy trì chất lượng, nguồn gốc và các giá trị đặc trưng của sản phẩm OCOP; kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh trong quá trình sản xuất, kinh doanh.

7. Tăng cường công tác quảng bá, giới thiệu và xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP và sản phẩm nông nghiệp chủ lực của xã; hỗ trợ các chủ thể nâng cao chất lượng, mẫu mã, bao bì, truy xuất nguồn gốc và ứng dụng chuyển đổi số trong quảng bá, tiêu thụ sản phẩm.

- Tạo điều kiện để các hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất tham gia hội chợ, triển lãm, chương trình xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu do cấp trên tổ chức; phối hợp kết nối với doanh nghiệp, cơ sở thu mua, phân phối để mở rộng thị trường tiêu thụ.

- Khuyến khích phát triển sản phẩm OCOP theo hướng an toàn, xanh, thân thiện với môi trường, gắn với bảo vệ rừng, cảnh quan và phát triển du lịch cộng đồng; từng bước xây dựng điểm giới thiệu, trưng bày và tiêu thụ sản phẩm đặc trưng của địa phương.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng kinh tế

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Chương trình OCOP giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn; chủ trì rà soát, lựa chọn, đề xuất các sản phẩm có tiềm năng, lợi thế của địa phương tham gia Chương trình.

- Hướng dẫn các chủ thể xây dựng ý tưởng, hoàn thiện hồ sơ đăng ký tham gia Chương trình OCOP; phối hợp tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên môn cấp trên trong quá trình đánh giá, phân hạng sản phẩm; tổng hợp hồ sơ, tham mưu UBND xã thực hiện các nội dung thuộc trách nhiệm của cấp xã và chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể duy trì, nâng cao chất lượng sản phẩm; hoàn thiện bao bì, nhãn mác, truy xuất nguồn gốc và các điều kiện liên quan; khuyến khích phát triển vùng nguyên liệu, mở rộng quy mô và liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị.

- Phối hợp hỗ trợ các chủ thể tham gia các hoạt động quảng bá, kết nối cung cầu, xúc tiến thương mại; hướng dẫn tiếp cận các kênh phân phối, bán hàng trực tuyến và thương mại điện tử phù hợp.

- Tham mưu UBND xã lồng ghép, huy động và sử dụng các nguồn lực thực hiện Chương trình theo quy định; phối hợp hướng dẫn các chủ thể thực hiện chính sách hỗ trợ và quản lý, sử dụng kinh phí được hỗ trợ đúng quy định.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn; tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan cấp trên và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Thực hiện tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ đăng ký tham gia Chương trình OCOP theo quy định; hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và thực hiện trả kết quả theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Phòng Kinh tế để thực hiện thẩm định, tổng hợp và tham mưu UBND xã theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Trung tâm dịch vụ công

- Tổ chức tuyên truyền, quảng bá những sản phẩm OCOP của địa phương đã được công nhận; những gương điển hình tiên tiến, mô hình sản xuất tiêu biểu, những cách làm hay, sáng tạo trong Chương trình OCOP.

- Chủ động tham mưu UBND xã triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá và kết nối cung - cầu đối với sản phẩm OCOP; phối hợp tổ chức trưng bày, giới thiệu sản phẩm tại các sự kiện, hội nghị, hội chợ, ngày hội của địa phương; hỗ trợ các chủ thể OCOP xây dựng nội dung quảng bá như hình ảnh, video, bài viết giới thiệu sản phẩm trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử và các nền tảng số.

3. Phòng Văn hoá - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, quảng bá sản phẩm OCOP; lồng ghép với các hoạt động văn hóa, du lịch, lễ hội và các sự kiện của địa phương.

- Phối hợp hỗ trợ các chủ thể khai thác giá trị văn hóa, bản sắc địa phương gắn với phát triển sản phẩm OCOP; vận động người dân, đoàn viên, hội viên tham gia phát triển sản phẩm và liên kết sản xuất.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị xã

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, hợp tác xã và người dân tham gia phát triển sản phẩm OCOP; phát huy vai trò của cộng đồng trong xây dựng, duy trì và nâng cao uy tín sản phẩm địa phương.

- Phối hợp giám sát việc triển khai Chương trình OCOP trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định, đúng đối tượng và mục tiêu đề ra.

- Kịp thời phản ánh đến UBND xã và cơ quan chức năng những khó khăn, vướng mắc hoặc dấu hiệu vi phạm liên quan đến chất lượng, an toàn thực phẩm và nguồn gốc sản phẩm OCOP để xem xét, xử lý theo quy định.

5. Các thôn trên địa bàn xã

- Tuyên truyền, vận động người dân, hộ sản xuất, tổ hợp tác, hợp tác xã trên địa bàn tích cực tham gia Chương trình OCOP; phát huy các sản phẩm đặc trưng, truyền thống và lợi thế của thôn.

- Rà soát, phát hiện và đề xuất các sản phẩm có tiềm năng tham gia Chương trình OCOP; vận động các hộ sản xuất, cơ sở kinh doanh chủ động đầu tư, nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm.

- Phối hợp với UBND xã và các bộ phận chuyên môn trong việc cung cấp thông tin, hướng dẫn các chủ thể thực hiện các yêu cầu liên quan đến sản phẩm OCOP; vận động chủ thể tham gia các hoạt động tập huấn, quảng bá, giới thiệu sản phẩm.

- Kịp thời phản ánh tình hình sản xuất, tiêu thụ, khó khăn, vướng mắc và các vấn đề liên quan đến chất lượng, an toàn sản phẩm trên địa bàn để UBND xã xem xét, phối hợp xử lý theo quy định.

- Vận động người dân tham gia phát triển vùng nguyên liệu, sử dụng lao động tại địa phương, duy trì bản sắc và các giá trị đặc trưng của sản phẩm OCOP.

6. Các chủ thể sản xuất, chủ thể OCOP:

- Chủ động xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh; tổ chức sản xuất phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm và các quy định liên quan đến sản phẩm OCOP.

- Duy trì và nâng cao chất lượng sản phẩm đã được công nhận; chủ động hoàn thiện sản phẩm, bao bì, nhãn mác, truy xuất nguồn gốc và thực hiện đúng quy định về sử dụng nhãn hiệu, biểu trưng OCOP.

- Chủ động liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, mở rộng thị trường; từng bước áp dụng các quy trình sản xuất an toàn, tiêu chuẩn phù hợp với từng loại sản phẩm và yêu cầu của thị trường.

- Ưu tiên sử dụng nguyên liệu và lao động tại địa phương, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân và phát triển kinh tế nông thôn bền vững.

IX. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Định kỳ 06 tháng và hằng năm, các bộ phận chuyên môn, các thôn và các chủ thể OCOP trên địa bàn có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện Chương trình OCOP về UBND xã (qua bộ phận đầu mối tham mưu) để tổng hợp, theo dõi.

- UBND xã tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo cơ quan chuyên môn cấp trên theo thời gian, nội dung và biểu mẫu được hướng dẫn.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các bộ phận, thôn và chủ thể OCOP kịp thời phản ánh về UBND xã để xem xét, giải quyết hoặc tổng hợp, đề xuất cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, tháo gỡ.

Trên đây là Kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Tân Thanh. UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, bộ phận chuyên môn và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- | | |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> - Sở NN&MT tỉnh Tuyên Quang; - Chi cục Phát triển nông thôn; - TT Đảng ủy; HĐND xã; - Lãnh đạo UBND xã; - Ủy ban MTTQ và các đoàn thể; - Phòng Kinh tế xã; - Phòng VH-XH xã; - Trung Tâm Dịch vụ công; - Trung tâm PV HCC; - Các thôn trên địa bàn; - Các chủ thể OCOP trên địa bàn xã; - Lưu: VT. | } (B/cáo)

} (T/hiện) |
|---|---|

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Dương